TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Q** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **100**/2023/DS- ST
Ngày 30 tháng 9 năm 2023
V/v "T/c hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Q, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Ngọc Long**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Nguyễn Nho Bản**

2. Bà **Nguyễn Thị Hoa**

Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thu** – Thẩm tra viên chính.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Q tham gia phiên tòa:

Bà **Nguyễn Thị Cúc** – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Q, thành phố Hà Nội xét xử công khai vụ án dân sự thụ lý số: 35/2023/TLST-DS ngày 03 tháng 4 năm 2023 về tranh chấp hợp đồng tín dụng, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2023/QĐXXST-DS ngày 28 tháng 8 năm 2023; quyết định hoãn phiên tòa số 37/2023/QĐST-HPT ngày 13 tháng 9 năm 2023 giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: **Ngân hàng T**; Địa chỉ trụ sở: Số 89 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội; Người đại diện theo pháp luật: ông Ngô Chí Dũng - Chức danh: Chủ tịch Hội đồng Quản trị; Người đại diện theo ủy quyền: ông Phạm Tuấn Anh – Chức danh: Phó Giám đốc Trung tâm Xử lý nợ pháp lý; Người đại diện theo ủy quyền lại: ông Chu Đức Trung theo Văn bản ủy quyền số 133/2023/UQ-VPB ngày 30 tháng 8 năm 2023.

* Người kế thừa một phần quyền, nghĩa vụ tố tụng của nguyên đơn: **Công ty TNHH mua bán nợ Galaxy**; Địa chỉ: LK7-32, Mystery Villas, đường N3, phường Bình Trưng Tây, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh; Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị Huyền Trang – chức vụ: Giám đốc; Người đại diện theo ủy quyền lại: ông Chu Đức Trung theo Văn bản ủy quyền số 19/2023/UQKK-GLX VP ngày 30 tháng 6 năm 2023.

* Bị đơn: Anh **Đỗ Văn Q**, sinh năm 1985 và chị **Lê Thị N**, sinh năm 1983; Nơi cư trú: xóm Giữa, thôn B, xã H, huyện Q, thành phố Hà Nội;

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án: ông **Nguyễn Văn Quang**, sinh năm 1954; bà **Nguyễn Thị Ruệ**, sinh năm 1954; anh **Nguyễn Văn Định**, sinh năm 1985; cháu **Nguyễn Khánh Linh**, sinh năm 2012; cháu **Nguyễn Tường Lâm**, sinh năm 2019 và cháu **Nguyễn Bảo Luân**, sinh năm 2022; (Người đại diện theo pháp luật của cháu Linh, cháu Lâm và cháu Luân là anh Định - Bố đẻ); Địa chỉ: thôn Muôn, xã Tuyết Nghĩa, huyện Q, thành phố Hà Nội;

Bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt liên tiếp lần 2 tại phiên tòa không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và đơn khởi kiện bổ sung ngày 29 tháng 3 năm 2023 của nguyên đơn, cũng như bản tự khai và các biên bản hòa giải, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Chu Đức Trung trình bày:

Anh Đỗ Văn Q và chị Lê Thị N vay vốn tại Ngân hàng T (sau đây gọi tắt là VPBank) theo 04 Hợp đồng tín dụng và 01 Thẻ tín dụng, cụ thể như sau:

1. Hợp đồng tín dụng số **LN2105083706621** ngày 08/05/2021: Số tiền vay: 105,000,000 đồng; Thời hạn cho vay: 36 tháng; Mục đích vay: Tiêu dùng và mua bảo hiểm; Lãi suất cho vay và kỳ hạn điều chỉnh: Lãi suất cho vay trong hạn là 48%/năm. Mức lãi suất này được cố định trong suốt thời hạn vay.

- Lãi suất quá hạn được xác định như sau: Lãi suất cho vay áp dụng đối với dư nợ gốc quá hạn bằng 150% mức lãi suất cho vay trong hạn áp dụng tại thời điểm chuyển nợ quá hạn; Lãi suất chậm trả áp dụng đối với tiền lãi chậm trả bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn áp dụng tại thời điểm chậm trả lãi nhưng tối đa không quá 10%/năm tính trên số dư lãi chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

2. Hợp đồng cho vay số **LN2105253790225** ngày 08/06/2021: số tiền vay: 750,000,000 đồng; Thời hạn cho vay: 300 tháng; Mục đích vay: Thanh toán tiền mua BĐS tại: thửa đất 137, tờ bản đồ 23 tại địa chỉ thôn Muôn, xã Tuyết Nghĩa, huyện Q, thành phố Hà Nội.

+ Lãi suất và kỳ điều chỉnh: Lãi suất cho vay trong hạn tại thời điểm giải ngân: 8,9%/năm. Lãi suất cho vay trong hạn sẽ được cố định trong vòng 06 tháng kể từ ngày 08/06/2021. Hết thời hạn 06 tháng, lãi suất cho vay sẽ được điều chỉnh định kỳ 03 tháng/01 lần vào các ngày 01/01, 01/04,01/07,01/10 hàng năm, ngày điều chỉnh lãi suất đầu tiên là ngày 08/12/2021, điều chỉnh sau đó vào ngày 01/01/2022. Mức điều chỉnh lãi suất được xác định bằng mức Lãi suất cơ sở VNĐ áp dụng với khoản vay có tài sản bảo đảm dành cho khách hàng cá nhân kỳ hạn 300 tháng được bên ngân hàng công bố có hiệu lực tại thời điểm điều chỉnh + biên độ 3%/năm.

- Lãi suất quá hạn được xác định như sau: Lãi suất cho vay áp dụng đối với dư nợ gốc quá hạn bằng 150% mức lãi suất cho vay trong hạn áp dụng tại thời điểm chuyển nợ quá hạn; Lãi suất chậm trả áp dụng đối với tiền lãi chậm trả bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn áp dụng tại thời điểm chậm trả lãi nhưng tối đa không quá 10%/năm tính trên số dư lãi chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

3. Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay (số Hợp đồng định danh trên hệ thống VPBank **LD2116900328**) ngày 16/06/2021; số tiền vay: 111.000.000 đồng; Thời hạn cho vay: 48 tháng; Mục đích vay: Mua sắm đồ gia dụng; Lãi suất cho vay trong hạn: 20%/năm; Lãi suất quá hạn được xác định như sau: Lãi suất cho vay áp dụng đối với dư nợ gốc quá hạn bằng 150% mức lãi suất cho vay trong hạn áp dụng tại thời điểm chuyển nợ quá hạn; Lãi suất chậm trả áp dụng đối với tiền lãi chậm trả bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn áp dụng tại thời điểm chậm trả lãi nhưng tối đa không quá 10%/năm tính trên số dư lãi chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

4. Hợp đồng cho vay hạn mức số **LN2106123863554** ngày 16/06/2021; số tiền vay: 348,000,000 đồng; Thời hạn cho vay: 12 tháng; Mục đích vay: Bổ sung vốn kinh doanh sữa thực phẩm chức năng; Lãi suất và kỳ điều chỉnh: Lãi suất cho vay trong hạn tại thời điểm giải ngân: 9%/năm. Lãi suất cho vay trong hạn sẽ được cố định trong vòng 03 tháng kể từ ngày 18/06/2021. Hết thời hạn 03 tháng, lãi suất cho vay sẽ được điều chỉnh định kỳ 01 tháng/01 lần. Ngày điều chỉnh lãi suất đầu tiên là ngày 18/09/2021. Mức điều chỉnh lãi suất được xác định bằng mức Lãi suất cơ sở VNĐ áp dụng với khoản vay có tài sản bảo đảm dành cho khách hàng cá nhân kỳ hạn 12 tháng được bên ngân hàng công bố có hiệu lực tại thời điểm điều chỉnh + biên độ 4,5%/năm.

- Lãi suất quá hạn được xác định như sau: Lãi suất cho vay áp dụng đối với dư nợ gốc quá hạn bằng 150% mức lãi suất cho vay trong hạn áp dụng tại thời điểm chuyển nợ quá hạn; Lãi suất chậm trả áp dụng đối với tiền lãi chậm trả bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn áp dụng tại thời điểm chậm trả lãi nhưng tối đa không quá 10%/năm tính trên số dư lãi chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

5. Giấy đề nghị vay vốn có tài sản bảo đảm kiêm phương án sử dụng vốn; Giấy đề nghị kiêm hợp đồng cấp hạn mức tín dụng thẻ, phát hành và sử dụng thẻ tín dụng; Giấy đề nghị kiêm hợp đồng mở và sử dụng tài khoản thanh toán, dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 11/6/2021 (số Hợp đồng thẻ định danh trên hệ thống VPBank **133-P-8023053**). Hạn mức đề nghị ban đầu: 35.000.000 đồng. Loại thẻ: MC2; Lãi suất: Theo quy định của VPBank; Lãi suất quá hạn được xác định như sau: Bằng 150% mức lãi suất trong hạn, kể từ thời điểm phát sinh nợ quá hạn; Mục đích: Tiêu dùng.

*** Tài sản bảo đảm của các Hợp đồng cho vay nêu trên là**: Toàn bộ Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số: 137; tờ bản đồ số: 23; tại địa chỉ: thôn Muôn, xã Tuyết Nghĩa, huyện Q, thành phố Hà Nội theo "Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất" số BK 761724, Số vào sổ cấp GCN: CH 951 do UBND huyện Q cấp ngày 10/04/2015; Ngày 04/06/2021 tại Văn phòng đăng ký đất đai Hà Nội – Chi nhánh huyện Q đã đăng ký sang tên cho anh Đỗ Văn Q và vợ là chị Lê Thị N. Chi tiết tại Hợp đồng thế chấp số công chứng 2624/2021, Quyển số 02-2021 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 07/06/2021; Hợp đồng sửa đổi, bổ sung hợp đồng số 01/PLHĐ số công chứng 2788/2021, Quyển số 02-2021 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 15/06/2021 tại Văn phòng Công chứng Nguyễn Khôi.

Ngày 01 tháng 9 năm 2023, VPBank và anh Quân, chị Nhàn đã thống nhất phương án xử lý đối với khoản nợ thẻ với số tiền vay 105.000.000 đồng và Ngân hàng đã có đơn xin rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với khoản nợ theo Hợp đồng tín dụng số **LN2105083706621** ngày 08/05/2021: số tiền vay: 105.000.000 đồng; Thời hạn cho vay: 36 tháng; Mục đích vay: Tiêu dùng và mua bảo hiểm; Lãi suất cho vay và kỳ hạn điều chỉnh: Lãi suất cho vay trong hạn là 48%/năm. Mức lãi suất này được cố định trong suốt thời hạn vay.

Ngày 30 tháng 6 năm 2023, VPBank đã bán một phần khoản nợ của anh Đỗ Văn Q và chị Lê Thị N cho Công ty TNHH mua bán nợ Galaxy theo hợp đồng mua bán nợ số 3-30/6/2023/GLX-VPB ngày 30 tháng 6 năm 2023. Nội dung tại Hợp đồng mua bán nợ này, VPBank đã chuyển quyền chủ nợ của một phần khoản nợ nêu trên cho Công ty TNHH mua bán nợ Galaxy. Cụ thể: Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không tài sản bảo đảm, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 16/06/2021 với số tiền vay là 111.000.000 đồng; Hợp đồng cho vay hạn mức số **LN2106123863554** ngày 16/06/2021 với số tiền vay là 348.000.000 đồng và Hợp đồng cho vay số **LN2105253790225** ngày 08/06/2021 với số tiền vay là 750.000.000 đồng;

Anh Đỗ Văn Q và chị Lê Thị N đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ đối với VPBank kể từ ngày 12/02/2022 và phải chịu mức lãi suất nợ quá hạn theo thỏa thuận trong các Hợp đồng tín dụng.

Ngày 30 tháng 9 năm 2023, Công ty TNHH mua bán nợ Galaxy có đơn xin rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với số tiền lãi phạt chậm trả lãi đối với 03 khoản vay của anh Đỗ Văn Q và chị Lê Thị N.

Để bảo vệ quyền và lợi ích của VPBank, Công ty TNHH mua bán nợ Galaxy đề nghị Tòa án nhân dân huyện Q giải quyết các vấn đề sau:

a. Yêu cầu Tòa án buộc anh Quân và chị Nhàn phải thực hiện toàn bộ các nghĩa vụ đối với VPBank, trả toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi và các khoản phát sinh liên quan theo Giấy đề nghị vay vốn có tài sản bảo đảm kiêm phương án sử dụng vốn; Giấy đề nghị kiêm hợp đồng cấp hạn mức tín dụng thẻ, phát hành và sử dụng thẻ tín dụng; Giấy đề nghị kiêm hợp đồng mở và sử dụng tài khoản thanh toán, dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 25/5/2021 (số Hợp đồng thẻ định danh trên hệ thống VPBank 133-P-8023053), tạm tính đến ngày 30/9/2023 khoản tiền này là: Nợ gốc: 34.634.619 đồng; Nợ lãi: 42.771.815 đồng; Tổng cộng: 77.406.434 đồng.

Yêu cầu Tòa án buộc anh Quân và chị Nhàn phải thực hiện toàn bộ các nghĩa vụ đối với Công ty TNHH mua bán nợ Galaxy, trả toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi và các khoản phát sinh liên quan tạm tính đến ngày 30/9/2023 theo Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không tài sản bảo đảm, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 16/06/2021: Nợ gốc: 95.514.904 đồng; Nợ lãi: 48.127.412 đồng; Tổng cộng: 143.642.316 đồng; Hợp đồng cho vay hạn mức số LN2106123863554 ngày 16/06/2021: Nợ gốc:

348.000.000 đồng; Nợ lãi: 125.112.197 đồng; Tổng cộng: 473.112.197 đồng và Hợp đồng cho vay số LN2105253790225 ngày 08/06/2021: Nợ gốc: 734.939.361 đồng; Nợ lãi: 163.131.927 đồng; Tổng cộng: 898.071.288 đồng. Tổng gốc và lãi của 03 hợp đồng nêu trên là: 1.514.825.801 đồng.

b. Yêu cầu Tòa án tiếp tục cho tính lãi theo đúng thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng cho đến ngày anh Đỗ Văn Q và chị Lê Thị N thực tế thanh toán hết nợ cho VPBank và Công ty TNHH mua bán nợ Galaxy.

c. Trường hợp anh Quân và chị Nhàn không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ, Công ty TNHH mua bán nợ Galaxy có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án kê biên, phát mại tài sản thế chấp để thu hồi nợ là: Toàn bộ Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số: 137; tờ bản đồ số: 23; tại địa chỉ: thôn Muôn, xã Tuyết Nghĩa, huyện Q theo "Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất" số BK 761724, Số vào sổ cấp GCN: CH 951 do UBND huyện Q cấp ngày 10/4/2015; Ngày 04/06/2021 tại Văn phòng đăng ký đất đai Hà Nội – Chi nhánh huyện Q đã đăng ký sang tên cho anh Quân và vợ là chị Nhàn. Chi tiết tại Hợp đồng thế chấp số công chứng 2624/2021, Quyển số 02-2021 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 07/06/2021; Hợp đồng sửa đổi, bổ sung hợp đồng số 01/PLHĐ số công chứng 2788/2021, Quyển số 02-2021 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 15/06/2021 tại Văn phòng Công chứng Nguyễn Khôi.

Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

* Quá trình giải quyết vụ án: Bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án là ông Nguyễn Văn Quang; bà Nguyễn Thị Ruệ; anh Nguyễn Văn Định; cùng địa chỉ: thôn Muôn, xã Tuyết Nghĩa, huyện Q, thành phố Hà Nội; bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án có tên nêu trên đều được Toà án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng đều vắng mặt không có lý do và không có văn bản thể hiện quan điểm giải quyết vụ án.

Trong quá trình thụ lý và giải quyết Tòa án đã tiến hành tống đạt hợp lệ và niêm yết các văn bản tố tụng: Thông báo thụ lý vụ án; Thông báo về việc triệu tập lấy lời khai và tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải của đương sự; Quyết định yêu cầu cung cấp chứng cứ; Quyết định xem xét, thẩm định tại chỗ; Quyết định đưa vụ án ra xét xử; Quyết định hoãn phiên tòa. Do bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án đều vắng mặt không thống nhất được với nhau về việc giải quyết vụ án, vì vậy Tòa án không hòa giải được cho các đương sự.

**** Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên Tòa phát biểu quan điểm***:

+ Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tiến hành tố tụng theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Nguyên đơn đã chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ của mình được quy định tại các Điều 70, 71 Bộ luật tố tụng dân sự trong việc nộp đơn khởi kiện, cung cấp tài liệu chứng cứ, nộp tạm ứng án phí và trình bày yêu cầu của mình. Chấp hành đúng nội quy phiên tòa theo Điều 234 Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình được quy định tại các Điều 70, Điều 72; Điều 234 Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa ngày 13 tháng 9 năm 2023 bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt lần thứ nhất, Tòa án đã hoãn phiên tòa lần thứ 1. Phiên tòa được mở lại vào ngày ngày 30 tháng 9 năm 2023 theo đúng quy định tại khoản 1 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

+ Về nội dung: Sau khi phân tích nội dung vụ án, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Q đề nghị Hội đồng xét xử: căn cứ Điều 91, 95, 98 Luật tổ chức tín dụng năm 2010; khoản 5 Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015; điểm c khoản 1 Điều 10 Nghị định 163/2006/NĐ-CP ngày 29/12/2006 của Chính phủ: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Buộc bị đơn anh Đỗ Văn Q và chị Lê Thị N phải thanh toán cho VPBank toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi và các khoản phát sinh liên quan theo Giấy đề nghị vay vốn có tài sản bảo đảm kiêm phương án sử dụng vốn; Giấy đề nghị kiêm hợp đồng cấp hạn mức tín dụng thẻ, phát hành và sử dụng thẻ tín dụng; Giấy đề nghị kiêm hợp đồng mở và sử dụng tài khoản thanh toán, dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 25/5/2021 (số Hợp đồng thẻ định danh trên hệ thống VPBank 133-P-8023053), tạm tính đến ngày 30/9/2023 khoản tiền này là: Nợ gốc: 34.634.619 đồng; Nợ lãi: 42.771.815 đồng; Tổng cộng: 77.406.434 đồng.

Buộc bị đơn anh Đỗ Văn Q và chị Lê Thị N phải thực hiện toàn bộ các nghĩa vụ đối với Công ty TNHH mua bán nợ Galaxy, trả toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi và các khoản phát sinh liên quan tạm tính đến ngày 30/9/2023 theo Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không tài sản bảo đảm, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 16/06/2021: Nợ gốc: 95.514.904 đồng; Nợ lãi: 48.127.412 đồng; Tổng cộng: 143.642.316 đồng; Hợp đồng cho vay hạn mức số LN2106123863554 ngày 16/06/2021: Nợ gốc: 348.000.000 đồng; Nợ lãi: 125.112.197 đồng; Tổng cộng: 473.112.197 đồng và Hợp đồng cho vay số LN2105253790225 ngày 08/06/2021: Nợ gốc: 734.939.361 đồng; Nợ lãi: 163.131.927 đồng; Tổng cộng: 898.071.288 đồng. Tổng gốc và lãi của 03 hợp đồng nêu trên là: 1.514.825.801 đồng.

Đồng thời đề nghị Tòa án tiếp tục cho tính lãi theo đúng thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng kể từ ngày 01/10/2023 cho đến ngày bị đơn thực tế thanh toán hết nợ cho VPBank và Công ty TNHH mua bán nợ Galaxy.

Đối với Hợp đồng thế chấp số công chứng 2624/2021, Quyển số 02-2021 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 07/06/2021; Hợp đồng sửa đổi, bổ sung hợp đồng số 01/PLHĐ số công chứng 2788/2021, Quyển số 02-2021 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 15/06/2021 tại Văn phòng Công chứng Nguyễn Khôi, Hợp đồng thế chấp nêu trên là phù hợp với quy định pháp luật nên được chấp nhận.

Án phí sơ thẩm: Nguyên đơn không phải chịu án phí; Bị đơn phải chịu án phí dân sự có giá ngạch theo quy định pháp luật.

Nguyên đơn; bị đơn; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về tố tụng: Đây là vụ án yêu cầu thanh toán số nợ theo Giấy đề nghị vay vốn có tài sản bảo đảm kiêm phương án sử dụng vốn; Giấy đề nghị kiêm hợp đồng cấp hạn mức tín dụng thẻ, phát hành và sử dụng thẻ tín dụng; Giấy đề nghị kiêm hợp đồng mở và sử dụng tài khoản thanh toán, dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 25/5/2021 (số Hợp đồng thẻ định danh trên hệ thống VPBank 133-P-8023053); Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không tài sản bảo đảm, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 16/06/2021; Hợp đồng cho vay hạn mức số LN2106123863554 ngày 16/06/2021; Hợp đồng cho vay số LN2105253790225 ngày 08/06/2021; Các Hợp đồng trên được ký giữa VPBank với bị đơn anh Quân và chị Nhàn. Do vậy, xác định đây là tranh chấp dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án được quy định tại Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Bị đơn có đăng ký hộ khẩu tại xóm Giữa, thôn B, xã H, huyện Q, thành phố Hà Nội, bị đơn không thanh toán được khoản nợ cho Ngân hàng khi đến hạn trả nợ từ ngày 12/02/2022, Ngân hàng đã nhiều lần đôn đốc, tạo điều kiện cho khách hàng trả nợ nhưng bị đơn không trả được nợ. Vì vậy, ngày 22/12/2022, VPBank đã khởi kiện bị đơn đến Tòa án nhân dân huyện Q, đề nghị Tòa án giải quyết buộc bị đơn phải thanh toán trả Ngân hàng toàn bộ khoản nợ gốc và lãi phát sinh theo Giấy đề nghị vay vốn có tài sản bảo đảm kiêm phương án sử dụng vốn; Giấy đề nghị kiêm hợp đồng cấp hạn mức tín dụng thẻ, phát hành và sử dụng thẻ tín dụng; Giấy đề nghị kiêm hợp đồng mở và sử dụng tài khoản thanh toán, dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 25/5/2021 (số Hợp đồng thẻ định danh trên hệ thống VPBank 133-P-8023053); Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không tài sản bảo đảm, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 16/06/2021; Hợp đồng cho vay hạn mức số LN2106123863554 ngày 16/06/2021; Hợp đồng cho vay số LN2105253790225 ngày 08/06/2021.Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và Điều 429 Bộ luật dân sự năm 2015, Tòa án nhân dân huyện Q thụ lý vụ án là đúng thẩm quyền và còn thời hiệu.

Quá trình giải quyết vụ án, trước thời điểm mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải bị đơn không đưa ra yêu cầu phản tố, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án không đưa ra yêu cầu độc lập nên Tòa án không có căn cứ để xem xét.

Trong vụ án này: Hợp đồng tín dụng; Hợp đồng thế chấp; giao dịch dân sư giữa các đương sự được thực hiện khi Bộ luật dân sự năm 2015 có hiệu lực, vì vậy vụ án được áp dụng các quy định của Bộ luật dân sự năm 2015 để giải quyết.

[2] Về nội dung: Căn cứ Giấy đề nghị vay vốn có tài sản bảo đảm kiêm phương án sử dụng vốn; Giấy đề nghị kiêm hợp đồng cấp hạn mức tín dụng thẻ, phát hành và sử dụng thẻ tín dụng; Giấy đề nghị kiêm hợp đồng mở và sử dụng tài khoản thanh toán, dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 25/5/2021 (số Hợp đồng thẻ định danh trên hệ thống VPBank 133-P-8023053); Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không tài sản bảo đảm, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 16/06/2021; Hợp đồng cho vay hạn mức số LN2106123863554 ngày 16/06/2021; Hợp đồng cho vay số LN2105253790225 ngày 08/06/2021 được ký giữa VPBank với anh Quân, chị Nhàn; Hợp đồng thế chấp số công chứng 2624/2021, Quyển số 02-2021 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 07/06/2021; Hợp đồng sửa đổi, bổ sung hợp đồng số 01/PLHĐ số công chứng 2788/2021, Quyển số 02-2021 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 15/06/2021 tại Văn phòng Công chứng Nguyễn Khôi giữa Ngân hàng và anh Quân, chị Nhàn. Tổng số tiền mà VPBank đã giải ngân cho anh Quân, chị Nhàn theo các Hợp đồng nêu trên là: 1.244.000.000 đồng.

Quá trình thực hiện Hợp đồng tín dụng, anh Quân, chị Nhàn đã thống nhất được phương án trả nợ với Ngân hàng đối với Hợp đồng tín dụng số LN2105083706621 ngày 08/05/2021. Ngày 25/9/2023, Ngân hàng đã có đơn xin rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với khoản vay trên. Xét đây là yêu cầu hợp pháp nên được chấp nhận. Đối với yêu cầu của Ngân hàng về việc xin rút phần lãi phạt chậm trả lãi đối với các khoản vay trên. Xét đây là yêu cầu hợp pháp nên được chấp nhận.

Ngày 30 tháng 6 năm 2023, VPBank đã bán một phần khoản nợ của anh Quân, chị Nhàn cho Công ty TNHH mua bán nợ Galaxy theo hợp đồng mua bán nợ số 3-30/6/2023/GLX-VPB ngày 30 tháng 6 năm 2023. Nội dung tại Hợp đồng mua bán nợ này, VPBank đã chuyển quyền chủ nợ của một phần khoản nợ nêu trên cho Công ty TNHH mua bán nợ Galaxy. Cụ thể: Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không tài sản bảo đảm, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 16/06/2021 với số tiền vay là 111.000.000 đồng; Hợp đồng cho vay hạn mức số LN2106123863554 ngày 16/06/2021 với số tiền vay là 348.000.000 đồng và Hợp đồng cho vay số LN2105253790225 ngày 08/06/2021 với số tiền vay là 750.000.000 đồng;

Tại phiên tòa hôm nay, VPBank xác nhận anh Quân, chị Nhàn còn nợ theo Giấy đề nghị vay vốn có tài sản bảo đảm kiêm phương án sử dụng vốn; Giấy đề nghị kiêm hợp đồng cấp hạn mức tín dụng thẻ, phát hành và sử dụng thẻ tín dụng; Giấy đề nghị kiêm hợp đồng mở và sử dụng tài khoản thanh toán, dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 25/5/2021 (số Hợp đồng thẻ định danh trên hệ thống VPBank 133-P-8023053), tạm tính đến ngày 30/9/2023 khoản tiền này là: Nợ gốc: 34.634.619 đồng; Nợ lãi: 42.771.815 đồng; Tổng cộng: 77.406.434 đồng.

Tại phiên tòa hôm nay, Công ty TNHH mua bán nợ Galaxy xác nhận anh Quân, chị Nhàn còn nợ Công ty TNHH mua bán nợ Galaxy tổng số tiền theo Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không tài sản bảo đảm, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 16/06/2021 (mã định danh là LD2116900328): Nợ gốc: 95.514.904 đồng; Nợ lãi: 48.127.412 đồng; Tổng cộng: 143.642.316 đồng; Hợp đồng cho vay hạn mức số LN2106123863554 ngày 16/06/2021 (mã định danh là LD2116901530): Nợ gốc: 348.000.000 đồng; Nợ lãi: 125.112.197 đồng; Tổng cộng: 473.112.197 đồng và Hợp đồng cho vay số LN2105253790225 ngày 08/06/2021 (mã định danh là LD2115900777): Nợ gốc: 734.939.361 đồng; Nợ lãi: 163.131.927 đồng; Tổng cộng: 898.071.288 đồng. Tổng gốc và lãi của 03 Hợp đồng nêu trên là: 1.514.825.801 đồng.

Xét thấy việc thỏa thuận lãi trong hạn, lãi quá hạn trong Hợp đồng tín dụng là đúng pháp luật và phù hợp với quy định của pháp luật và phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 91, khoản 2 Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng nên được chấp nhận. Do đó, việc VPBank, Công ty TNHH mua bán nợ Galaxy yêu cầu Tòa án giải quyết buộc anh Quân, chị Nhàn phải thanh toán trả VPBank và Công ty TNHH mua bán nợ Galaxy số tiền nợ trên là có căn cứ và được chấp nhận.

[3] Đối với yêu cầu xử lý tài sản bảo đảm của Công ty TNHH mua bán nợ Galaxy: Xét yêu cầu đề nghị Tòa án tuyên khi bản án có hiệu lực pháp luật, bị đơn không thanh toán trả cho Công ty TNHH mua bán nợ Galaxy nợ gốc và nợ lãi theo hợp đồng tín dụng đã ký thì Công ty TNHH mua bán nợ Galaxy có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án xử lý tài sản bảo đảm để thi hành án.

Hội đồng xét xử nhận thấy: Hợp đồng thế chấp số công chứng 2624/2021, Quyển số 02-2021 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 07/06/2021; Hợp đồng sửa đổi, bổ sung hợp đồng số 01/PLHĐ số công chứng 2788/2021, Quyển số 02-2021 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 15/06/2021 tại Văn phòng Công chứng Nguyễn Khôi giữa VPBank với anh Quân, chị Nhàn. Tài sản thế chấp là: Toàn bộ Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số: 137; tờ bản đồ số: 23; tại địa chỉ: thôn Muôn, xã Tuyết Nghĩa, huyện Q, thành phố Hà Nội theo "Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất" số BK 761724, số vào sổ cấp GCN: CH 951 do UBND huyện Q cấp ngày 10/4/2015; Ngày 04/6/2021 tại Văn phòng đăng ký đất đai Hà Nội - Chi nhánh huyện Q đã đăng ký sang tên cho anh Quân và vợ là chị Nhàn. Anh Quân, chị Nhàn đã thế chấp cho VPBank để đảm bảo cho khoản vay của mình cụ thể:

Tại Điều 3: Nghĩa vụ được đảm bảo:

"Tài sản thế chấp nêu tại Điều 2 của Hợp đồng này bảo đảm cho việc thực hiện toàn bộ nghĩa vụ hiện tại và nghĩa vụ trong tương lai bao gồm nghĩa vụ trả nợ gốc, lãi, các khoản phí, các khoản phạt……".

Như vậy, Hợp đồng thế chấp số công chứng 2624/2021, Quyển số 02-2021 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 07/06/2021; Hợp đồng sửa đổi, bổ sung hợp đồng số 01/PLHĐ số công chứng 2788/2021, Quyển số 02-2021 TP/CC-SCC/HĐGD ngày

15/06/2021 tại Văn phòng Công chứng Nguyễn Khôi giữa VPBank với anh Quân, chị Nhàn được ký là hoàn toàn tự nguyện, không bị ép buộc và các bên tham gia ký kết có đầy đủ năng lực hành vi dân sự. Việc anh Quân, chị Nhàn dùng tài sản của mình để đảm bảo nghĩa vụ trả nợ cho các khoản vay của mình theo Hợp đồng cho vay số LN2105253790225 ngày 08/06/2021 và các nghĩa vụ trong tương lai tại VPBank .Vì vậy có đủ căn cứ để xác nhận hợp đồng thế chấp nêu trên có giá trị pháp lý. Yêu cầu của Công ty TNHH mua bán nợ Galaxy đề nghị Tòa án tuyên khi án có hiệu lực pháp luật mà anh Quân, chị Nhàn không thực hiện nghĩa vụ thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ các khoản vay theo Hợp đồng cho vay hạn mức số LN2106123863554 ngày 16/06/2021 và Hợp đồng cho vay số LN2105253790225 ngày 08/06/2021 thì Công ty TNHH mua bán nợ Galaxy có quyền yêu cầu Chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý các tài sản bảo đảm để đảm bảo thi hành án là có căn cứ nên được chấp nhận.

[4] Do bị đơn không đưa ra yêu cầu phản tố; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không đưa ra yêu cầu độc lập nên Tòa án không xem xét. Dành quyền khởi kiện bằng một vụ án khác trong trường hợp các đương sự có yêu cầu theo quy định của pháp luật.

[5] Về án phí sơ thẩm: Nguyên đơn không phải chịu án phí sơ thẩm; Bị đơn phải chịu án phí sơ thẩm có giá ngạch theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Q tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm về hướng giải quyết vụ án phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên ghi nhận.

- Nguyên đơn; bị đơn; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật;

- Vì các căn cứ nhận định trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 26; Điều 35, Điều 39; khoản 1 Điều 147, Điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 228; Điều 271; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Căn cứ Điều 466, 468 Bộ luật dân sự năm 2015; Căn cứ Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; Căn cứ Nghị định số 163/2006/NĐ-CP ngày 29/12/2006 của Chính phủ về "Giao dịch bảo đảm". Căn cứ Nghị định số 11/2012/NĐ-CP ngày 22 tháng 02 năm 2012 về việc sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 163/NĐ-CP ngày 29 tháng 12 năm 2006 của Chính phủ về giao dịch bảo đảm. Căn cứ Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm. Căn cứ vào Luật phí và lệ phí số: 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015; Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của **Ngân hàng T.**

- Buộc anh Đỗ Văn Q và chị Lê Thị N phải trả cho Ngân hàng T tổng số tiền còn nợ theo Giấy đề nghị vay vốn có tài sản bảo đảm kiêm phương án sử dụng vốn; Giấy đề nghị kiêm hợp đồng cấp hạn mức tín dụng thẻ, phát hành và sử dụng thẻ tín dụng; Giấy đề nghị kiêm hợp đồng mở và sử dụng tài khoản thanh toán, dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 25/5/2021 (số Hợp đồng thẻ định danh trên hệ thống VPBank **133-P-8023053**), tạm tính đến ngày 30/9/2023 khoản tiền này là: Nợ gốc: 34.634.619 đồng; Nợ lãi: 42.771.815 đồng; Tổng cộng: **77.406.434** đồng;

- Buộc anh Đỗ Văn Q và chị Lê Thị N phải trả cho Công ty TNHH mua bán nợ Galaxy tổng số tiền còn nợ tạm tính đến ngày 30/9/2023 theo Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không tài sản bảo đảm, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 16/06/2021 (mã định danh là LD2116900328): Nợ gốc: 95.514.904 đồng; Nợ lãi: 48.127.412 đồng; Tổng cộng: **143.642.316** đồng; Hợp đồng cho vay hạn mức số LN2106123863554 ngày 16/06/2021 (mã định danh là LD2116901530): Nợ gốc: 348.000.000 đồng; Nợ lãi: 125.112.197 đồng; Tổng cộng: **473.112.197** đồng và Hợp đồng cho vay số LN2105253790225 ngày 08/06/2021 (mã định danh là LD2115900777): Nợ gốc: 734.939.361 đồng; Nợ lãi: 163.131.927 đồng; Tổng cộng: **898.071.288** đồng. Tổng gốc và lãi của 03 Hợp đồng nêu trên là: **1.514.825.801** đồng.

Kể từ ngày 01 tháng 10 năm 2023, anh Đỗ Văn Q và chị Lê Thị N còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi đối với khoản tiền nợ gốc chậm trả cho đến ngày thực tế thanh toán hết nợ cho Ngân hàng T tổng số tiền còn nợ theo Giấy đề nghị vay vốn có tài sản bảo đảm kiêm phương án sử dụng vốn; Giấy đề nghị kiêm hợp đồng cấp hạn mức tín dụng thẻ, phát hành và sử dụng thẻ tín dụng; Giấy đề nghị kiêm hợp đồng mở và sử dụng tài khoản thanh toán, dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 25/5/2021 (số Hợp đồng thẻ định danh trên hệ thống VPBank **133-P-8023053**) mà hai bên đã ký.

Kể từ ngày 01 tháng 10 năm 2023, anh Đỗ Văn Q và chị Lê Thị N còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi đối với khoản tiền nợ gốc chậm trả cho đến ngày thực tế thanh toán hết nợ cho Công ty TNHH mua bán nợ Galaxy theo Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không tài sản bảo đảm, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 16/06/2021; Hợp đồng cho vay hạn mức số LN2106123863554 ngày 16/06/2021 và Hợp đồng cho vay số LN2105253790225 ngày 08/06/2021 mà hai bên đã ký.

Trường hợp Hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của nguyên đơn cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho nguyên đơn cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của nguyên đơn cho vay.

2. Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng T đối với yêu cầu trả nợ theo Hợp đồng tín dụng số LN2105083706621 ngày 08/05/2021 số tiền vay: 105.000.000 đồng và đình chỉ yêu cầu khởi kiện đối với yêu cầu tính lãi phạt chậm trả lãi do Ngân hàng xin rút một phần yêu cầu khởi kiện.

Trường hợp anh Đỗ Văn Q và chị Lê Thị N không trả được nợ theo Hợp đồng cho vay hạn mức số LN2106123863554 ngày 16/06/2021 và Hợp đồng cho vay số LN2105253790225 ngày 08/06/2021 thì Công ty TNHH mua bán nợ Galaxy có quyền yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý, phát mại tài sản đảm bảo để thu hồi nợ là:

Toàn bộ Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số: 137; tờ bản đồ số: 23; tại địa chỉ: thôn Muôn, xã Tuyết Nghĩa, huyện Q, thành phố Hà Nội theo "Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất" số BK 761724, số vào sổ cấp GCN: CH 951 do UBND huyện Q, thành phố Hà Nội cấp ngày 10/04/2015; Ngày 04/06/2021 tại Văn phòng đăng ký đất đai Hà Nội – Chi nhánh huyện Q đã đăng ký sang tên cho ông Đỗ Văn Q và vợ là bà Lê Thị N theo Hợp đồng thế chấp số công chứng 2624/2021, Quyển số 02-2021 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 07/06/2021; Hợp đồng sửa đổi, bổ sung hợp đồng số 01/PLHĐ số công chứng 2788/2021, Quyển số 02-2021 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 15/06/2021 tại Văn phòng Công chứng Nguyễn Khôi. Tài sản bảo đảm được xử lý theo diện tích, kích thước thực tế tại thời điểm xử lý tài sản.

- Số tiền thu được từ việc xử lý tài sản thế chấp nêu trên sẽ được thanh toán toàn bộ nợ trong hợp đồng tín dụng nêu trên, nếu dư Công ty TNHH mua bán nợ Galaxy phải trả lại cho bên thế chấp, nếu thiếu thì bên vay tiền tiếp tục phải trả cho Công ty TNHH mua bán nợ Galaxy số tiền còn thiếu.

3. Do bị đơn không đưa ra yêu cầu phản tố; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không đưa ra yêu cầu độc lập nên Tòa án không xem xét. Dành quyền khởi kiện bằng một vụ án khác trong trường hợp các đương sự có yêu cầu theo quy định của pháp luật.

4. Về án phí: Anh Đỗ Văn Q và chị Lê Thị N phải chịu **59.766.967** đồng án phí dân sự sơ thẩm.

- Ngân hàng T và Công ty TNHH mua bán nợ Galaxy không phải chịu án phí sơ thẩm. Ngân hàng T được trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 20.000.000 đồng theo biên lai thu số 0000560 ngày 29 tháng 3 năm 2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Q, thành phố Hà Nội.

5. **Quyền kháng cáo**: Án xử công khai sơ thẩm nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày 30 tháng 9 năm 2023. Bị đơn vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết hợp lệ; những người có

quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm về những vấn đề liên quan trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Q;
- Chi cục THA dân sự huyện Q;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Nguyễn Ngọc Long